

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh thực hiện cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 40/TTr-KCNKKT ngày 08 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung 06 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai (*Phụ lục Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế các quy trình nội bộ, quy trình điện tử tương ứng tại Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai thủ tục hành chính đã công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Khẩn trương triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai cập nhật các nội dung thủ tục hành chính; cấu hình quy trình điện tử được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến kiểm thử để đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Các bước	Trình tự thực hiện	Đơn vị giải quyết TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Phí, lệ phí (VNĐ)	Ghi chú
1. Thủ tục Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014196) - Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	Không	+ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	3,25 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

2. Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014197) - Toàn trình

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	Không	+ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	1,75 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		

3. Thủ tục Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014198) - Toàn trình

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	Không	+ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	3,25 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

4. Thủ tục Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014199) - Toàn trình

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	300.000 đồng/GPLĐ (Ba trăm nghìn đồng)	+ Quyết định số 886/QĐ- BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ- UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	08 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

5. Thủ tục Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014200) - Toàn trình

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	225.000 đồng/GPLĐ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng)	+ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	1,75 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		

6. Thủ tục Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.014201) - Toàn trình

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc	225.000 đồng/GPLĐ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng)	+ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ + Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (ủy quyền)
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Lao động	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý Lao động	08 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		